

Số: 1247/KH-SVHTTDL

*Nam Định, ngày 01 tháng 11 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định năm 2022**

#### **Phần I**

#### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021**

Năm 2021, việc triển khai các nhiệm vụ trong phát triển chính quyền số tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định đạt được nhiều kết quả tích cực. Thông qua công tác triển khai các đề án, dự án, kế hoạch về CNTT, kết hợp với việc thực thi các giải pháp về xây dựng môi trường chính sách, đảm bảo đủ nguồn nhân lực, tổ chức triển khai, đào tạo, tuyên truyền phổ biến ... đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển chính quyền số. Hiệu quả công tác quản lý nhà nước được nâng cao. Môi trường và phong cách làm việc của công chức, viên chức ngành VHTTDL từng bước được cải thiện theo hướng hiện đại. Năng suất, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền của Sở được cải thiện. Mức độ hài lòng của người dân ngày một tăng cao.

#### **1. Hạ tầng kỹ thuật**

Tận dụng hạ tầng Công nghệ thông tin sẵn có khai thác hiệu quả các phần mềm được trang bị. Tại Sở và các đơn vị trực thuộc đang sử dụng kết nối mạng nội bộ (LAN), kết nối internet và hệ thống mạng không dây (wifi). Phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đầu tư trang bị các thiết bị tin học cần thiết như máy quét tại bộ phận Văn thư, nâng cấp hệ thống mạng Lan (nội bộ), mạng internet đảm bảo tốc độ cao ổn định, hệ thống mạng không dây(wifi) tại Cơ quan Sở, rà soát nâng cấp các máy tính cũ, bổ sung các máy tính mới cho cán bộ, công chức còn thiếu trong cơ quan đảm bảo 100% cán bộ công chức trong cơ quan có máy tính để phục vụ công việc. Cổng TTĐT của Sở hoạt động ổn định, sử dụng dịch vụ thuê Hostting của Công ty cổ phần phát triển công nghệ và dịch vụ SHANDEV, có trang bị hệ thống tường lửa, hệ thống phát hiện và phòng, chống truy cập trái phép; hệ thống phòng chống sét; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và sự ổn định của đường truyền. 3 Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin luôn được trú trọng; xây dựng các hệ thống giám sát, sao lưu giữ liệu ... đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin được giao quản lý.

## **2. Các hệ thống nền tảng**

Sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin (HTTT) nền tảng dùng chung của Quốc gia, của tỉnh: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, Phần mềm Một cửa điện tử tích hợp Cổng cung cấp dịch vụ công; Chứng thư số chuyên dùng, Cổng thông tin điện tử, phần mềm Quản lý cán bộ công chức, phần mềm Quản lý Thư điện tử công vụ.

## **3. Phát triển dữ liệu**

Thực hiện tốt lượng tin, bài cập nhật hàng tháng, tuần trên Cổng TTĐT của cơ quan đúng theo quy định; trả lời đầy đủ các câu hỏi hợp lệ trên chuyên mục hỏi đáp. Sử dụng cổng TTĐT của cơ quan như một kênh thông tin hữu hiệu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành, khai thác, chia sẻ thông tin trong hoạt động của ngành. Trong năm 2020, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không thực hiện xây dựng thác HTTT và CSDL riêng.

## **4. Các ứng dụng, dịch vụ**

- Triển khai áp dụng và sử dụng có hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành đến 100% phòng QLNN và các đơn vị trực thuộc Sở. Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển trên môi trường mạng (hoàn toàn điện tử, vừa điện tử vừa giấy) đạt 100%.

- Đến nay, 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đã thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Cung cấp 142/142 TTHC mức độ 3, mức độ 4. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 100%.

- 100% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê của ngành được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Cổng Thông tin điện tử của Sở đáp ứng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước và Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử và sử dụng chữ ký số trên văn bản điện tử tại Sở đạt 100%.

## **5. Nguồn nhân lực**

Đơn vị bố trí 01 cán bộ là kỹ sư công nghệ thông tin phụ trách CNTT phục vụ công tác chuyên môn của Sở, theo dõi hoạt động của các hệ thống mạng, đảm bảo hoạt động ổn định đường truyền, an toàn, an ninh thông tin. 100% cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị sử dụng thành thạo máy tính; được tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm mã nguồn mở thông dụng trong công việc. Sở thường xuyên tuyên truyền, phổ biến được các quy định mới của nhà nước về

CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan để nâng cao nhận thức kiến thức về CNTT.

## **6. An toàn thông tin**

Công tác đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động của cơ quan đã được quan tâm, chú trọng thực hiện: Thường xuyên chỉ đạo các phòng QLNN, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tổ chức rà soát, kiểm tra các lỗ hổng bảo mật trên hệ thống máy tính, mạng Internet của cơ quan, đơn vị; Tuyên truyền, nhắc nhở công chức, viên chức thực hiện nghiêm các quy định, khuyến cáo về sử dụng mạng internet an toàn như: đặt mật khẩu có độ mạnh cao, không nhấp vào các đường link lạ, không chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng...

## **Phần II**

# **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH NAM ĐỊNH NĂM 2022**

## **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật An toàn thông tin ngày 11/9/2015;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp, bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;
- Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;
- Quyết định số 1622/QĐ-TTg ngày 25/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố, tăng cường năng lực cho các cán bộ, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố mạng trên toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025";
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê

duyet Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 -2025”;

- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025 ”;

- Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025 ”;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

- Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 28/02/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thí điểm dịch vụ Đô thị thông minh tỉnh Nam Định;

- Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin;

- Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Nam Định giai đoạn 2021- 2025 định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 - 2025.

## **II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng; nâng cao vị trí xếp hạng về chỉ số mức độ sẵn sàng cho phát triển chính quyền điện tử (ICT Index), chỉ số thành phần về hiện đại hóa nền hành chính trong bộ chỉ số CCHC (PAR Index) của Sở góp phần nâng cao chỉ số ICT Index, PAR Index của tỉnh.

### **III. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

#### **1. Ứng dụng Công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Duy trì và nâng cấp phần mềm Quản lý văn bản và điều hành theo quy trình khép kín; cập nhật đầy đủ lịch công tác của Sở theo quy định.
- Cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ để trao đổi công việc.
- Sử dụng có hiệu quả một số phần mềm khác được trang bị tại cơ quan: Phần mềm kế toán; quản lý cán bộ công chức ....
- 100% văn bản đến và đi được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện qua Hệ thống báo cáo của tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.
- 100% gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu, 100% gói thầu sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng.

#### **2. Ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Nâng cấp hệ thống cổng thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.
- Duy trì 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện trực tuyến mức độ 3, 4 qua cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; được xác thực điện tử.
- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của Sở đạt 100%; 100% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Lĩnh vực du lịch: Chỉ đạo Bảo tàng tỉnh Nam Định phối hợp với các điểm văn hóa, du lịch nổi bật cung cấp dịch vụ du lịch thực tế ảo và thanh toán trực tuyến; mỗi du khách được tư vấn, hỗ trợ trước, trong và sau khi đến Nam Định qua nền tảng số; ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số để góp phần tạo mới ít nhất 01 sản phẩm du lịch mới.

#### **3. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Nam Định năm 2022.
- Kiểm tra, rà soát các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong

hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị trực thuộc;

- Trang bị mỗi máy tính một phần mềm diệt virus có bản quyền.
- Nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ tại Sở (LAN) đặc biệt là đầu tư các thiết bị đảm bảo an toàn thông tin.

### **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

#### **1. Hoàn thiện môi trường pháp lý**

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển, khai thác sử dụng chung dữ liệu trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia sau khi được ban hành.

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng, phát triển CNTT tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tham mưu UBND tỉnh tạo điều kiện, thu hút các công ty, doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy ứng dụng CNTT trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình, đặc biệt là các hoạt động về đào tạo nguồn nhân lực chuyên môn cao về CNTT và cung cấp các dịch vụ CNTT.

#### **2. Phát triển hạ tầng số**

- Bổ sung đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng, hạ tầng kết nối, hạ tầng an toàn thông tin tại cơ quan Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị trực thuộc Sở để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho việc triển khai xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tiếp tục đầu tư trang bị các thiết bị tin học cần thiết như máy quét tại bộ phận Văn thư, nâng cấp hệ thống mạng Lan (nội bộ), mạng internet đảm bảo tốc độ cao ổn định, hệ thống mạng không dây(wifi) tại Cơ quan Sở, rà soát nâng cấp các máy tính cũ, bổ sung các máy tính mới cho cán bộ, công chức còn thiếu trong cơ quan đảm bảo 100% cán bộ công chức trong cơ quan có máy tính để phục vụ công việc.

#### **3. Sử dụng có hiệu quả các hệ thống nền tảng**

Sử dụng có hiệu quả các hệ thống nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ CNTT của tỉnh phục vụ kết nối nền tảng Chính phủ điện tử quốc gia nhằm tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình trao đổi, chia sẻ, sử dụng thông tin, dữ liệu.

- Duy trì, sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung của tỉnh: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống Một cửa điện tử tích hợp cổng cung cấp dịch vụ công, Chứng thư số chuyên dùng, Cổng thông tin điện

tử, Phần mềm Quản lý cán bộ công chức, phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh, Hệ thống báo cáo tỉnh Nam Định, Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội và các HTTT dùng chung khác để phù hợp với công tác quản lý của tỉnh và của các ngành, lĩnh vực.

#### **4. Phát triển dữ liệu**

Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá duy trì dữ liệu nội bộ hàng năm theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông quy định tại Điều 16 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

#### **5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

+ Tập trung nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Tăng cường sử dụng, trao đổi văn bản điện tử, ứng dụng chứng thư số, chữ ký số trong liên thông văn bản điện tử.

+ Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo mô hình ISO điện tử, đảm bảo là công cụ đắc lực cho các hoạt động CCHC của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch .

+ Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử với các cơ quan trên địa bàn tỉnh và các cơ quan bộ, ngành Trung ương; trong các loại hình giao dịch điện tử phục vụ quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

+ Ứng dụng CNTT trong quản lý và phát triển Du lịch của tỉnh, hướng đến môi trường du lịch thông minh hơn cho du khách; triển khai hoàn thành các nhiệm vụ tại Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch Nam Định đến năm 2025: xây dựng trung tâm điều hành số, hệ thống quản lý thông tin du lịch, hệ thống phân tích cơ sở dữ liệu ngành, dự báo thị trường khách du lịch, phần mềm ứng dụng hướng dẫn viên du lịch ảo, triển khai ứng dụng hỗ trợ thanh toán trung gian ...

+ Thực hiện nghiêm việc tổ chức đấu thầu qua mạng theo lộ trình triển khai của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và của tỉnh.

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

+ Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên các cổng thông tin điện tử của Sở; triển khai hiệu quả các hoạt động nâng cấp, công tác an toàn thông tin cho cổng thông tin điện tử của Sở được duy trì ổn định, liên tục và thông suốt.

+ Tiếp tục triển khai Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực

hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

+ Thực hiện thanh toán trực tuyến và danh mục TTHC áp dụng dịch vụ bưu chính công ích, đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra. Tăng cường các biện pháp truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phát huy hiệu quả của mạng lưới bưu chính công ích và chính quyền cơ sở trong công tác hỗ trợ, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp thay đổi hành vi thực hiện TTHC.

+ Xây dựng, triển khai có hiệu quả Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định; tiếp tục duy trì các kênh thông tin tiếp nhận ý kiến khách hàng trong hoạt động cung cấp, giải quyết TTHC cho toàn tỉnh và hệ thống cung cấp dịch vụ tin nhắn tự động thông báo kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân và các tiện ích khác.

## **6. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, xây dựng và ban hành các kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh. Chú trọng nâng cao năng lực cán bộ chuyên trách CNTT nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn cho các HTTT và triển khai phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, đơn vị; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Cử cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin, CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội bộ của cơ quan; thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm thương mại, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng; các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

## **7. Phát triển nguồn nhân lực**

- Cử cán bộ, công chức, viên chức của sở tham gia các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức về Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, Chính quyền số; về khai thác,



sử dụng các HTTT, làm việc trên môi trường mạng, giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, các kiến thức chuyên sâu về an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin.

- Cử lãnh đạo Sở tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Tạo điều kiện về thời gian hoặc xem xét, cử cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia thi tuyển và học tập các chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn về CNTT phù hợp với vị trí việc làm.

## **V. GIẢI PHÁP**

1. Tích cực truyền thông quảng bá Trung tâm Dịch vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh, trên mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube ...

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

## **VI. KINH PHÍ**

Tổng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2022 là: dự kiến 400 triệu đồng.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng QLNN, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này; hàng năm cân đối ngân sách cho hoạt động ứng dụng CNTT, đảm bảo hệ thống máy tính của đơn vị luôn hoạt động ổn định, hiệu quả.

### **2. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

Bố trí kinh phí năm 2022 đảm bảo cho Chương trình chuyển đổi số của Sở; hướng dẫn lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.


### **3. Văn phòng Sở**

Chủ trì tham mưu tổ chức và theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nội dung Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

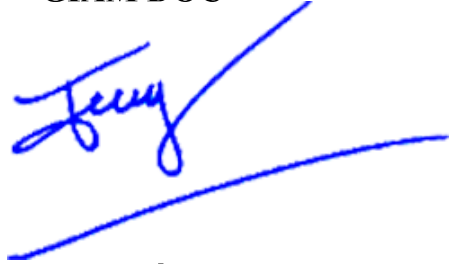
Trên đây là Kế hoạch phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022 trong hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam

Định. Yêu cầu các phòng Quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức, chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về lãnh đạo Sở (qua Văn phòng) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- |   |                |
|---|----------------|
| - UBND tỉnh;  | (để báo cáo)   |
| - Sở TTTT;  |                |
| - Các đ/c Phó Giám đốc Sở   |                |
| - Các Phòng QLNN;   |                |
| - Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc;  |                |
| - Công TTĐT Sở;   |                |
| - Lưu: VT.  | (để thực hiện) |
|  |                |

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Tiến Dũng**